

THÔNG BÁO

Tổ chức thi đánh giá năng lực tiếng Việt theo Khung năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài năm 2026 (đợt bổ sung)

Căn cứ Thông tư số 09/2026/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 02 năm 2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định tổ chức thi đánh giá năng lực ngoại ngữ và tổ chức thi đánh giá năng lực tiếng Việt;

Căn cứ Đề án tổ chức thi đánh giá năng lực tiếng Việt theo Khung năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài của Trường ĐHSP Hà Nội 2;

Trường ĐHSP Hà Nội 2 thông báo về việc tổ chức đánh giá năng lực tiếng Việt theo Khung năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài năm 2026 (đợt bổ sung) như sau:

1. Đối tượng dự thi

Các cá nhân có nhu cầu được đánh giá năng lực tiếng Việt và cấp chứng chỉ tiếng Việt:

- Có hồ sơ đăng ký dự thi hợp lệ; đóng đầy đủ lệ phí thi, lệ phí cấp chứng chỉ theo quy định;
- Không thuộc đối tượng đang trong thời gian bị cấm dự thi theo Quy chế về tổ chức thi đánh giá năng lực tiếng Việt của Trường ĐHSP Hà Nội 2.

2. Lịch thi và thời hạn đăng ký dự thi

Lịch thi		Thời hạn nộp hồ sơ và lệ phí thi
Chính thức	Dự phòng	
19/9/2026	20/9/2026	11/9/2026

*** Lưu ý:** Ngày thi dự phòng được sử dụng trong trường hợp phát sinh từ ngày thi chính thức.

3. Thời gian và địa điểm thi

- Thời gian thi:

+ Buổi sáng: thi bài thi các kĩ năng Nghe, Đọc, Viết từ 8:00 đến 11:30, thí sinh phải có mặt tại địa điểm thi trước 7:15.

+ Buổi chiều: thi bài thi kĩ năng Nói từ 13:30.

- Địa điểm thi: Tầng 4, Nhà A4 - Trường ĐHSP Hà Nội 2, số 32, đường Nguyễn Văn Linh, phường Xuân Hoà, tỉnh Phú Thọ.

4. Lệ phí dự thi

- Đối với thí sinh không học tập tại Trường ĐHSP Hà Nội 2: 2.600.000 VNĐ.
- Đối với thí sinh học tập tại Trường ĐHSP Hà Nội 2 từ 60 giờ trở lên trong 06 tháng trước ngày thi: 2.000.000 VNĐ.

5. Hồ sơ đăng ký dự thi

- 02 ảnh cỡ 4x6 (cm) được chụp không quá 06 tháng trước ngày đăng ký dự thi, mặt sau của ảnh ghi rõ họ và tên, ngày sinh;
- Bản sao hộ chiếu còn hiệu lực;
- Phiếu đăng ký dự thi (gồm thông tin về họ và tên, ngày sinh, quốc tịch, số và ngày cấp hộ chiếu, thời gian, địa điểm đăng ký dự thi và các thông tin cần thiết khác);
- 01 bản photo minh chứng học viên học tập tại Nhà trường từ 60 giờ trở lên trong 06 tháng trước ngày thi (nếu có).

*** Lưu ý:** Thí sinh mang theo bản gốc giấy tờ tùy thân và minh chứng học viên để đối chiếu khi nộp hồ sơ dự thi.

6. Nộp hồ sơ và lệ phí thi

- Địa điểm nhận hồ sơ: Phòng KHCN&HTQT, phòng 404, nhà A1, Trường ĐHSP Hà Nội 2, số 32, đường Nguyễn Văn Linh, phường Xuân Hoà, tỉnh Phú Thọ.
- Thời gian tiếp nhận hồ sơ và lệ phí thi trong tuần: từ thứ Hai đến thứ Sáu, buổi sáng từ 8:30 đến 11:30, buổi chiều: từ 14:00 đến 16:30.
- Lệ phí thi:
 - + Chuyển khoản qua số tài khoản: 4260038545, tại ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV), chi nhánh Phúc Yên
 - + Cú pháp chuyển khoản: hovaten-noplephithiTVNNN 9.2026
 - + Đơn vị thụ hưởng: TRƯỜNG ĐHSP HÀ NỘI 2

7. Thông tin về kì thi

Thí sinh xem địa điểm thi, danh sách phòng thi, số báo danh và lịch thi tại Website: <https://cteqa.hpu2.edu.vn/danh-gia-nang-luc-tieng-viet/>.

Ngoài ra, trên Website của kỳ thi thí sinh cũng có thể:

- Tìm hiểu định dạng đề thi, đề thi minh họa và các quy định, quy trình tổ chức thi;
- Xem danh sách thí sinh vi phạm quy chế thi và bị cấm thi (nếu có);
- Đăng ký dự thi trực tuyến;
- Tra cứu kết quả thi.

*** Lưu ý:**

- Khi đi thi, thí sinh phải mang giấy tờ tùy thân (bản gốc) còn hiệu lực. Thí sinh không được mang vào khu vực thi: điện thoại di động, các phương tiện thu phát sóng, các vật dụng thiết bị khác, kể cả đồng hồ đeo tay điện tử,... Thí sinh đến muộn sau thời điểm tính giờ làm bài 10 phút sẽ không được dự thi.

- Nhà trường thực hiện rà soát vật dụng thí sinh mang vào phòng thi bằng cổng từ/máy quét cảm tay và giám sát toàn bộ quá trình thi bằng hệ thống camera tại phòng thi, phòng chấm thi và khu vực đặt máy chủ.

8. Định dạng bài thi

8.1. Định dạng đề thi kỹ năng Nghe

Đề thi gồm 4 phần:

- Phần 1: Thí sinh nghe một phát ngôn (câu nói), hội thoại ngắn.
- Phần 2: Thí sinh nghe các hướng dẫn, thông báo, hội thoại ngắn.
- Phần 3: Thí sinh nghe các bài hội thoại vừa và dài.
- Phần 4: Thí sinh nghe các bài diễn văn, bài giảng, bài nói chuyện dài.

* **Lưu ý:** với đề thi kỹ năng Nghe thí sinh chỉ được nghe một lần.

8.2. Định dạng đề thi kỹ năng Đọc

Đề thi gồm 2 phần:

- Phần 1: Thí sinh đọc về những vấn đề chung, thường gặp trong đời sống hằng ngày.

- Phần 2: Thí sinh đọc về những vấn đề khoa học, văn chương, báo chí.

8.3. Định dạng đề thi kỹ năng Viết

Đề thi gồm 3 phần:

- Phần 1: Nghe và viết đúng từ ngữ được nghe.

- Phần 2: Viết một bức thư/email, gửi cho người khác nhằm hỏi thông tin hoặc trả lời một bức thư/email cho sẵn...

- Phần 3: Viết một bài luận về một chủ đề chung hoặc chủ đề học thuật theo yêu cầu.

8.4. Định dạng đề thi kỹ năng Nói

Đề thi có 3 phần:

- Phần 1: Giao tiếp xã hội.

- Phần 2: Thảo luận về giải pháp.

- Phần 3: Phát triển chủ đề.

* Đề thi được rút ngẫu nhiên từ ngân hàng câu hỏi thi chuẩn hóa của Nhà trường.

9. Kết quả thi

Thông báo tại Website: <https://cteqa.hpu2.edu.vn/danh-gia-nang-luc-tieng-viet/> chậm nhất sau 15 ngày làm việc kể từ ngày thi.

Điểm mỗi kỹ năng Nghe, Đọc, Viết, Nói được tính trên thang điểm 10, làm tròn đến 0,5 điểm.

Điểm trung bình của 4 kĩ năng được làm tròn đến 0,5 điểm, dùng để xác định bậc năng lực sử dụng tiếng Việt theo bảng quy đổi sau:

Điểm trung bình	Bậc năng lực sử dụng tiếng Việt
1,0 - 1,5	Bậc 1
2,0 - 3,5	Bậc 2
4,0 - 5,5	Bậc 3
6,0 - 7,0	Bậc 4
7,5 - 8,5	Bậc 5
9,0 - 10	Bậc 6

Mô tả tổng quát:

Bậc	Mô tả tổng quát
Bậc 1	Hiểu, sử dụng được các cấu trúc ngôn ngữ quen thuộc; biết sử dụng các từ ngữ cơ bản đáp ứng được nhu cầu giao tiếp cụ thể; tự giới thiệu bản thân và người khác; trình bày được những thông tin về bản thân như: nơi sinh sống, người thân/bạn bè và những người khác. Có khả năng giao tiếp đơn giản nếu người đối thoại nói chậm, rõ ràng và sẵn sàng hợp tác giúp đỡ.
Bậc 2	Hiểu các câu và cấu trúc ngôn ngữ được sử dụng thường xuyên, liên quan đến nhu cầu giao tiếp cơ bản như: thông tin về gia đình, bản thân, đi mua hàng, hỏi đường, việc làm. Có khả năng trao đổi thông tin về những chủ đề đơn giản, quen thuộc hàng ngày, mô tả đơn giản về bản thân, môi trường xung quanh và những vấn đề thuộc nhu cầu thiết yếu.
Bậc 3	Hiểu được các ý chính của một đoạn văn hay bài phát biểu chuẩn mực, rõ ràng về những chủ đề quen thuộc trong công việc, trường học, giải trí. Có khả năng xử lý được hầu hết các tình huống xảy ra khi đến nơi có sử dụng tiếng Việt; viết được đoạn văn đơn giản liên quan đến những chủ đề quen thuộc hoặc cá nhân mình quan tâm; mô tả được những kinh nghiệm, sự kiện, mong muốn và trình bày ngắn gọn được lý do, giải thích ý kiến và kế hoạch của mình.
Bậc 4	Hiểu được ý chính của một văn bản tương đối phức tạp về các chủ đề khác nhau, kể cả những trao đổi có nội dung thuộc lĩnh vực chuyên môn của bản thân. Có khả năng giao tiếp trôi chảy, tự nhiên với người Việt; viết được những văn bản rõ ràng, chi tiết với nhiều chủ đề khác nhau và nêu được quan điểm của mình về một vấn đề, chỉ ra những ưu điểm, nhược điểm của các phương án lựa chọn khác nhau.
Bậc 5	Nhận biết và hiểu được hàm ý của những văn bản dài, có phạm vi nội dung rộng. Có khả năng diễn đạt trôi chảy, tức thì, không khó khăn khi tìm từ ngữ diễn đạt; sử dụng ngôn ngữ linh hoạt và hiệu quả phục vụ các mục đích quan hệ xã hội, mục đích học thuật và chuyên môn; viết rõ ràng, chặt chẽ, chi tiết về các chủ đề phức tạp, thể hiện khả năng tổ chức văn bản, sử dụng tốt từ ngữ nối câu và các công cụ liên kết trong văn bản.

Bậc	Mô tả tổng quát
Bậc 6	Dễ dàng hiểu hầu hết các văn bản nói và viết. Có khả năng tóm tắt được các nguồn thông tin nói hoặc viết, sắp xếp lại và trình bày lại một cách logic; diễn đạt rất trôi chảy và chính xác, phân biệt được những khác biệt tinh tế về ý nghĩa trong các tình huống phức tạp.

*** Lưu ý:**

- Không xét quy đổi theo Khung năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài nếu thí sinh đạt 0 điểm của 1 trong 4 kỹ năng.

10. Phúc khảo bài thi

- Sau khi công bố kết quả thi trên Website, trong thời hạn 07 ngày làm việc, thí sinh có nhu cầu phúc khảo phải gửi đơn đề nghị phúc khảo bài thi, lệ phí phúc khảo là 120.000đ/kỹ năng (Nghe/Đọc/Nói/Viết) tại Phòng KHCN&HTQT, phòng 404, nhà A1, Trường ĐHSP Hà Nội 2.

- Kết quả phúc khảo được công bố chậm nhất sau 15 ngày kể từ ngày hết hạn nhận đơn phúc khảo.

11. Chứng chỉ

Chứng chỉ tiếng Việt do Trường ĐHSP Hà Nội 2 cấp cho thí sinh đạt yêu cầu tương ứng với Khung năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài là chứng chỉ thuộc hệ thống giáo dục quốc dân. Thời hạn hiệu lực của chứng chỉ do cơ quan, đơn vị sử dụng chứng chỉ quyết định tùy theo mục đích, yêu cầu của từng công việc cụ thể.

- Thí sinh nhận chứng chỉ tại Phòng KHCN&HTQT, phòng 404, nhà A1, Trường ĐHSP Hà Nội 2 (Thí sinh xuất trình hộ chiếu khi nhận chứng chỉ).

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Các đơn vị có liên quan;
- Hiệu trưởng (để b/c);
- TTTH (để đưa lên website);
- Lưu: HC, KT&ĐBCLGD, KHCN&HTQT.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Bùi Kiên Cường